

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 18/2013/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 7 năm 2013

NGHỊ QUYẾT

Về Đề án “Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân thành phố trong điều kiện thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh”

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI
(Ngày 10 đến ngày 13 tháng 7 năm 2013)

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2004;

Trên cơ sở Tờ trình số 394/TTr-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2013 của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố về Đề án Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân thành phố trong điều kiện thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tập trung thực hiện cải tiến, đổi mới một số hoạt động chính:

- Hoạt động giám sát;

- Quyết định các vấn đề quan trọng của thành phố;
- Tổ chức kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố;
- Hoạt động tiếp xúc cử tri và tiếp công dân của đại biểu Hội đồng nhân dân;
- Công tác bảo đảm hoạt động của Hội đồng nhân dân thành phố.

Điều 2. Một số cải tiến, đổi mới đối với hoạt động giám sát:

1. Tổ chức lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân thành phố bầu: Thực hiện theo Nghị quyết số 35/2012/QH13 của Quốc hội và Nghị quyết số 561/2013/UBTVQH13 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn.

2. Tại các kỳ họp, Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố dự kiến lựa chọn một số nhóm vấn đề quan trọng để chất vấn tại kỳ họp, có truyền hình phát thanh trực tiếp. Mỗi đại biểu đặt câu hỏi chất vấn trong vòng 02 phút, nêu rõ vấn đề cần chất vấn, không phân tích. Tùy theo vấn đề, Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố sẽ trao đổi với Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố để có sự phân công Thủ trưởng các Sở, ngành, quận, huyện trả lời chất vấn, xin ý kiến Hội đồng nhân dân thành phố quyết định.

- Vào kỳ họp giữa năm, Ủy ban nhân dân thành phố phân công một Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố trực tiếp trả lời chất vấn. Kỳ họp cuối năm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố trực tiếp trả lời chất vấn.

- Người trả lời chất vấn phải trả lời ngắn gọn, trực tiếp, cụ thể vào nội dung của câu hỏi; làm rõ trách nhiệm, giải pháp của cá nhân, đơn vị đối với vấn đề đại biểu chất vấn; tùy theo nội dung, chủ tọa kỳ họp điều phối thời gian trả lời hợp lý, và yêu cầu thủ trưởng các đơn vị có liên quan trả lời bổ sung hoặc trả lời bằng văn bản.

- Căn cứ kết quả chất vấn và trả lời chất vấn, Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố xem xét và khi cần thiết trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết về chất vấn và trả lời chất vấn.

- Giữa hai kỳ họp, đại biểu Hội đồng nhân dân có yêu cầu chất vấn, gửi câu hỏi chất vấn đến Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố (thông qua Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố), Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố sẽ chuyển đến đơn vị, cá nhân liên quan để trả lời đại biểu bằng văn bản.

- Các đơn vị, cá nhân trả lời chất vấn có trách nhiệm báo cáo với Hội đồng nhân dân về kết quả thực hiện các lời hứa trong kỳ họp thường kỳ tiếp theo bằng văn bản.

3. Thường trực, các Ban Hội đồng nhân dân lập kế hoạch và xây dựng chương trình giám sát, khảo sát 06 tháng và hàng năm có trọng tâm, thông qua Hội đồng nhân dân. Đồng thời tổ chức giám sát kịp thời những vấn đề “nóng” phát sinh và báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố kết quả giám sát. Công tác giám sát, khảo sát phải được tăng cường, mở rộng phạm vi đến việc thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân huyện, quận, phường, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân của các quận - huyện và có sự phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền địa phương và đơn vị để đảm bảo việc chỉ đạo, lãnh đạo địa phương, đơn vị đó tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ, việc thực hiện các Nghị quyết và các kết luận giám sát trước đó của Hội đồng nhân dân nhằm thúc đẩy quá trình thực hiện nhiệm vụ của địa phương và đơn vị.

- Tăng cường số lượng và chất lượng các cuộc giám sát, tái giám sát (giám sát thực hiện kết luận giám sát), khảo sát; ngoài việc nghe, đọc báo cáo của đơn vị được giám sát, cần lắng nghe ý kiến của nhân dân trong địa bàn, đơn vị được giám sát; Xây dựng cơ chế mời các chuyên gia tham gia để thu thập thông tin khi cần thiết; Nâng cao chất lượng báo cáo giám sát; Tăng cường khảo sát để nắm bắt tình hình và thông tin khi có phản ánh của cử tri hoặc từ các nguồn tin khác.

- Đối với các Tổ đại biểu của Hội đồng nhân dân thành phố: các đại biểu trong cùng Tổ thống nhất lựa chọn những vấn đề mà cử tri và đại biểu Hội đồng nhân dân quan tâm trao đổi với các Ban đề xuất Thường trực Hội đồng nhân dân tổ chức giám sát hoặc khảo sát (có sự tham gia đại biểu của Tổ đại biểu).

- Xây dựng Quy chế phối hợp công tác giữa Tổ đại biểu, Ủy ban nhân dân quận, huyện, Ủy ban Mặt Trận Tổ quốc Việt Nam quận, huyện, tăng cường hiệu quả, phản ánh và đôn đốc giải quyết kịp thời các kiến nghị của cử tri tại địa phương theo thẩm quyền.

- Trên cơ sở thực hiện tốt Quy chế phối hợp công tác giữa Thường trực Hội đồng nhân dân, Thường trực Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, nâng cao năng lực, đảm bảo điều kiện để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp thực hiện tốt chức năng giám sát xã hội và phản biện xã hội trong điều kiện không tổ chức Hội đồng nhân dân, đặc biệt là vai trò phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đối với các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

4. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố điều hòa, phối hợp hoạt động giám sát của các Ban Hội đồng nhân dân thành phố, bảo đảm trong cùng một thời điểm chỉ có một đoàn giám sát của Hội đồng nhân dân thành phố tại một đơn vị, cơ quan,

huyện, quận, phường. Đoàn giám sát phải gửi chương trình, kế hoạch làm việc đúng thời gian quy định, xác định cụ thể nội dung làm việc; thành phần đoàn phải thiết thực, hợp lý, tùy theo nội dung, đơn vị được giám sát mời đại biểu Hội đồng nhân dân không phải là thành viên của các Ban Hội đồng nhân dân tham gia.

5. Thường trực Hội đồng nhân dân định kỳ hàng năm làm việc với Ủy ban nhân dân các cấp và các cơ quan chức năng về việc phối hợp giải quyết các kiến nghị của cử tri.

6. Thực hiện có hiệu quả Quy chế phối hợp công tác giữa Thường trực Hội đồng nhân dân, Thường trực Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, hàng năm tổ chức sơ kết đánh giá hoạt động phối hợp.

7. Xây dựng phần mềm tin học theo dõi, cập nhật việc xử lý, giải quyết các khiếu nại - tố cáo và các kiến nghị của cử tri, bảo đảm mọi kiến nghị đều được xem xét, trả lời công khai và đúng thời hạn.

Điều 3. Một số cải tiến, đổi mới trong việc quyết định các vấn đề quan trọng

1. Nâng cao chất lượng công tác thẩm tra và xây dựng Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân: phải bảo đảm cơ sở pháp lý, tính toàn diện, khách quan và khoa học; thể hiện rõ chính kiến của đơn vị thẩm tra; phân tích và nêu rõ những vấn đề tán thành, không tán thành, những vấn đề có ý kiến khác nhau.

2. Tổ chức hội nghị chuyên gia, mời các nhà khoa học, cơ quan chuyên môn độc lập thẩm định các vấn đề khoa học - công nghệ và những vấn đề có yêu cầu; tổ chức lấy ý kiến các đối tượng chịu sự tác động của dự án, công trình.

3. Nâng cao chất lượng thông tin của nội dung thảo luận và ra Nghị quyết trong kỳ họp: chuẩn bị nội dung cần thảo luận chu đáo, có trọng tâm, thiết thực, có tác động đến tình hình chính trị - kinh tế - xã hội của thành phố trong từng giai đoạn; cung cấp tài liệu đúng thời hạn cho các đại biểu; đảm bảo các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố ban hành đúng luật định và đúng thời hạn.

4. Tạo điều kiện thuận lợi để đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tham gia công tác nghiên cứu, học tập (trong nước và nước ngoài), tổ chức bồi dưỡng chuyên đề, trao đổi kinh nghiệm, cung cấp thông tin, nghe tư vấn của các chuyên gia, ý kiến của nhân dân nhằm nâng cao chất lượng thẩm tra, chất vấn, phản biện, góp ý kiến và quyết định các nội dung quan trọng của thành phố.

Điều 4. Một số cải tiến, đổi mới trong việc tổ chức kỳ họp Hội đồng nhân dân

1. Đảm bảo công tác chuẩn bị và tổ chức Kỳ họp đúng Luật định; chỉ đưa vào chương trình kỳ họp những vấn đề đã được chuẩn bị chu đáo về nội dung, trình đúng thời hạn, thẩm quyền, quy trình, thủ tục theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức các kỳ họp Hội đồng nhân dân ngày càng khoa học, hiệu quả, rút ngắn thời gian trình bày các văn bản tại Hội trường.

- Mở rộng và tăng số lượng các đối tượng tham gia trực tiếp các Kỳ họp của Hội đồng nhân dân thành phố: cử tri, đại diện các thành phần kinh tế - xã hội, lãnh đạo các cấp ở địa phương, đại diện các cơ quan ngành dọc,...

- Tăng cường và nâng cao chất lượng thông tin tuyên truyền về nội dung kỳ họp, tổ chức truyền hình, phát thanh trực tiếp những nội dung cần thiết, hợp lý để cử tri theo dõi, giám sát.

- Bố trí thời gian thảo luận (tại Tổ và Hội trường) phù hợp với nội dung và phạm vi của từng dự án, đề án, báo cáo; tăng cường đối thoại, tranh luận về các vấn đề quan trọng còn nhiều ý kiến khác nhau. Thời gian phát biểu của đại biểu tại hội trường lần đầu không quá 10 phút, lần sau không quá 5 phút (trong cùng một vấn đề).

2. Tài liệu gửi đại biểu đúng quy định. Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố dành thời gian nghiên cứu kỹ nội dung Tờ trình, dự án, các vấn đề được trình và báo cáo tại Kỳ họp Hội đồng nhân dân để tham gia ý kiến; tham gia tích cực các hoạt động của Kỳ họp, chuyển tải được những ý kiến, nguyện vọng của cử tri đến kỳ họp.

3. Đối với các dự án, đề án, báo cáo trình Hội đồng nhân dân thành phố mà có nội dung cần ban hành Nghị quyết thì cơ quan, đơn vị trình phải trình dự thảo nghị quyết cùng với dự án, đề án, báo cáo. Dự thảo Nghị quyết phải được Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố thảo luận, cho ý kiến trước khi trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

4. Mỗi năm, Hội đồng nhân dân thành phố tổ chức một số kỳ họp chuyên đề, hội nghị, tọa đàm thiết thực, phù hợp với yêu cầu phát triển thành phố.

5. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố tiếp tục duy trì, phát huy, nâng cao chất lượng, tính thiết thực các diễn đàn gặp gỡ đối thoại giữa lãnh đạo thành phố, Sở ngành chức năng, đoàn thể và lãnh đạo các quận huyện với cử tri hàng tháng như Chương trình “Lắng nghe và Trao đổi” trên Đài Truyền hình thành phố (HTV) và “Đối thoại cùng Chính quyền Thành phố” trên Đài Tiếng nói nhân dân thành phố (VOH). Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, các quận, huyện, phường, giám đốc, thủ trưởng các sở, ngành phân công các cán bộ có trách nhiệm tham gia chương trình

nhằm tăng cường kênh trao đổi, cung cấp thông tin cho đại biểu và cử tri về những vấn đề đang được chính quyền thành phố tích cực giải quyết và nhân dân quan tâm, mỗi chương trình đều có sự tham gia của một số đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố.

Điều 5. Một số cải tiến, đổi mới hoạt động tiếp xúc cử tri và tiếp công dân của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố

1. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố phối hợp Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và Ủy ban nhân dân các Quận - Huyện đổi mới công tác tiếp xúc cử tri: Nội dung, chương trình, lịch tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố được thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng (báo, đài, bảng tin, loa thông tin ở địa phương,...); tạo điều kiện thuận lợi để cử tri có thể tham dự các cuộc tiếp xúc; Bí thư cấp ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, phường cử cán bộ lãnh đạo tham gia cùng tiếp xúc cử tri; chính quyền địa phương (Quận, Huyện, Phường, Xã, Thị trấn) có phân công các cơ quan chuyên môn liên quan tham dự để trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri tại các buổi tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố.

2. Ban hành quy chế phối hợp tiếp xúc cử tri giữa Thường trực Hội đồng nhân dân, Thường trực Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố.

3. Tiếp công dân: Căn cứ quy định hiện hành Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố phối hợp Văn phòng Tiếp công dân thành phố xây dựng chương trình, kế hoạch tiếp công dân hàng tuần của Thường trực Hội đồng nhân dân. Các Tổ đại biểu tiếp công dân tại khu vực ứng cử ít nhất một tháng một lần, có phối hợp với Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các quận, huyện.

Điều 6. Một số cải tiến, đổi mới công tác bảo đảm hoạt động của Hội đồng nhân dân thành phố

1. Các vấn đề chung:

- Tạo điều kiện thuận lợi để báo chí tiếp cận, đưa tin về hoạt động của Hội đồng nhân dân thành phố, Thường trực và các Ban Hội đồng nhân dân thành phố, các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố; bảo đảm việc đưa tin chính xác, khách quan, nâng cao trách nhiệm xã hội của các phóng viên và cơ quan báo chí theo quy định của pháp luật trong việc đưa tin về hoạt động của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân

dân. Tăng thời lượng các chương trình truyền hình và phát thanh về hoạt động của Hội đồng nhân dân thành phố trên Đài Truyền hình thành phố (HTV) và Đài Tiếng nói nhân dân thành phố (VOH).

- Cung cấp thông tin các dự án, đề án, báo cáo tình hình kinh tế - xã hội cho đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố; chuẩn bị điều kiện, cơ sở vật chất - kỹ thuật nâng cấp trang tin điện tử (website) của Hội đồng nhân dân thành phố để chuyển tải kịp thời thông tin phục vụ hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố.

- Đảm bảo chế độ chi tiêu tài chính phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân thành phố, đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố đúng pháp luật và phù hợp với các quy định hiện hành.

2. Đối với các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và các đại biểu:

- Tích cực tham gia chuẩn bị các kỳ họp của Hội đồng nhân dân và đảm bảo thực hiện tốt các nhiệm vụ và quyền hạn đã được quy định tại Điều 55 - Mục 6 - Chương II của Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003.

- Tăng cường hoạt động khảo sát nắm tình hình và đánh giá việc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân. Nâng cao năng lực giám sát, thẩm tra các báo cáo, đề án được phân công nhằm góp phần nâng cao chất lượng các kỳ họp Hội đồng nhân dân.

- Phân công trách nhiệm và lĩnh vực phụ trách rõ ràng đối với Trưởng, Phó các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố và các thành viên của Ban; phân công đại biểu tham gia hoạt động trong một Ban phù hợp chuyên môn nghiệp vụ chính của đại biểu. Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố kiêm nhiệm cần dành thời gian cho hoạt động của Hội đồng nhân dân thành phố. Tham gia đầy đủ các hoạt động của Hội đồng nhân dân thành phố, tổ đại biểu và hoạt động của đại biểu, nếu vắng mặt phải được sự đồng ý của người có thẩm quyền, vắng họp Hội đồng nhân dân thành phố phải được Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố đồng ý.

- Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố giao ban với Tổ trưởng các Tổ đại biểu mỗi quý một lần; trao đổi công tác với Thường trực Hội đồng nhân dân xã, thị trấn mỗi 6 tháng 01 lần.

- Xây dựng quy chế hoạt động của Tổ đại biểu. Giữa nhiệm kỳ, Hội đồng nhân dân thành phố đánh giá hoạt động của các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố; miễn nhiệm, cho thôi nhiệm vụ đối với các đại biểu theo quy định của pháp luật; điều chỉnh, bổ sung và thay thế đại biểu chuyên trách phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các quận, huyện để phối hợp giúp Tổ đại biểu trong tiếp xúc cử tri, tổng hợp ý kiến cử tri tại địa phương ứng cử của đại biểu.

- Tăng cường 01 - 02 chuyên viên chuyên trách cho mỗi Ban nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của các Ban Hội đồng nhân dân.

3. Đối với Văn phòng:

- Kiện toàn bộ máy, tổ chức của Văn phòng nhằm tăng cường năng lực, nâng cao chất lượng công tác tham mưu, giúp việc theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả; có sự phân công, phân nhiệm cụ thể và rõ ràng; phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, không chồng chéo và phân tán nguồn lực. Đảm bảo phục vụ, hỗ trợ các hoạt động của Thường trực, các Ban và đại biểu Hội đồng nhân dân đạt hiệu quả cao, phù hợp với điều kiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường.

- Lập các phòng chuyên môn phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ.

- Xây dựng, bổ sung cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ nhiệm vụ, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân thành phố.

- Tăng biên chế của Văn phòng phù hợp để đáp ứng năng lực tham mưu, giúp việc; đảm bảo đủ số chuyên viên tổng hợp và phối hợp với các Ban trong điều kiện tăng cường giám sát và khảo sát hoạt động của Ủy ban nhân dân huyện, quận, phường, Viện Kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân quận - huyện.

- Đảm bảo các điều kiện phục vụ cho công tác của Thường trực, các Ban và Văn phòng.

- Xây dựng đề án đề nghị thực hiện thí điểm mô hình tách Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố thành 02 Văn phòng riêng cho phù hợp với đặc thù và điều kiện của thành phố.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố và Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết này đảm bảo chất lượng, hiệu quả và tiết kiệm.

2. Kinh phí hoạt động Hội đồng nhân dân (hoạt động thường xuyên và yêu cầu nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân thành phố) do Ngân sách Thành phố bảo đảm, thực hiện theo Luật Ngân sách.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát chặt chẽ việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hồ Chí Minh khóa VIII, Kỳ họp thứ mười (10) thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2013./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Quyết Tâm